UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54 /2015/QĐ-UBND	*Lào Cai, ngày 08 tháng 12 năm 2015*

CÔNG VĂN ĐẾN Số: 5175
Ngày 14 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc;

Căn cứ Quy chế phối hợp giữa Bảo hiểm xã hội tỉnh Lào Cai và Liên đoàn Lao động tỉnh Lào Cai trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế ngày 30 tháng 5 năm 2012; Quy chế phối hợp công tác giữa Bảo hiểm xã hội tỉnh Lào Cai và Cục thuế tỉnh Lào Cai ngày 22 tháng 4 năm 2015;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 174/TTr-SLĐTBXH ngày 27/10/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2016.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành, đoàn thể

có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ Lao động - TBXH, Bộ Y tế;
- BHXH Việt Nam;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT: TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Các doanh nghiệp;
- Báo Lào Cai, Đài PT-TH tỉnh, Công báo Lào Cai;
- Như Điều 3 QĐ;
- Lưu: VT, TH, VX.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Doãn Văn Hưởng

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai

(Ban hành kèm theo Quyết định số 54 /2015/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức, nội dung phối hợp và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp;

b) Cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Bảo hiểm xã hội bao gồm: bảo hiểm xã hội bắt buộc và bảo hiểm xã hội tự nguyện.

2. Tổ chức: Tổ chức đoàn thể, doanh nghiệp, đơn vị, hợp tác xã... thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

3. Cá nhân: là công dân, người lao động thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

4. Phối hợp: là sự trao đổi, thống nhất giữa các cơ quan nhà nước trong quản lý, triển khai thực hiện chính sách, pháp luật bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung của các cấp ủy đảng; sự quản lý, điều hành thống nhất của chính quyền các cấp.

2. Xác định rõ cơ quan chịu trách nhiệm chính và cơ quan có trách nhiệm phối hợp trong việc thực hiện công tác quản lý nhà nước, tổ chức thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định.

3. Việc phối hợp phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mỗi cơ quan theo quy định. Sự phối hợp phải chặt chẽ, tránh chồng chéo hoặc bỏ sót trong công tác quản lý, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

4. Cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh theo quy định của pháp luật và nguồn lực của các cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan. Nêu cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong việc thực hiện bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

5. Các ngành có trách nhiệm cung cấp thông tin chính xác, kịp thời theo yêu cầu của mỗi bên để phục vụ cho việc xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm của từng ngành liên quan đến thực hiện chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp tại địa phương.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn hệ thống chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với các tổ chức, cá nhân trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Phối hợp giải quyết kịp thời chế độ, quyền lợi về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của ngành, địa phương, đơn vị.

3. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ cơ sở trong thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

4. Thực hiện liên thông giữa các ngành, địa phương, đơn vị trong giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

5. Kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

6. Tổng hợp, thống kê, tổ chức họp, sơ kết, tổng kết, báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện chính sách, pháp luật bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách tại địa phương.

Điều 5. Hình thức phối hợp

1. Phối hợp trao đổi trực tiếp bằng điện thoại.

2. Phối hợp trao đổi qua hệ thống thông tin điện tử (Email, thư điện tử…).

3. Phối hợp bằng văn bản.

4. Thông qua việc tổ chức các cuộc họp, hội thảo, hội nghị.

5. Thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành về việc chấp hành pháp luật bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Chương II
TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP GIỮA CÁC CƠ QUAN

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chủ trì, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật, cụ thể:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và một số nội dung về bảo hiểm y tế đối với các đối tượng thuộc lĩnh vực được giao;

b) Xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ cơ sở trong thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và một số nội dung về bảo hiểm y tế thuộc phạm vi được giao;

c) Hướng dẫn, giải quyết các chế độ, thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp theo thẩm quyền.

2. Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Y tế và các ngành có liên quan:

a) Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế đối với doanh nghiệp có tính đặc thù theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện chế độ bảo hiểm y tế đối với các đối tượng chính sách thuộc lĩnh vực quản lý;

c) Đề xuất, triển khai hiệu quả các giải pháp làm tăng nhanh số người tham gia bảo hiểm xã hội;

d) Giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của tổ chức công dân trong việc thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp;

e) Tổng hợp báo cáo, đánh giá về thực hiện pháp luật bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; kiến nghị, đề xuất ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

3. Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, ban ngành xây dựng phần mềm tin học quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ giữa người lao động, các cơ quan, doanh nghiệp, cơ quan bảo hiểm xã hội, các cơ quan quản lý nhà nước và minh bạch thông tin về quyền lợi của người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

Điều 7. Sở Y tế

1. Chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh và các sở ngành có liên quan:

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các chính sách về bảo hiểm y tế; bảng giá các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo chế độ bảo hiểm y tế và cơ chế chi trả chi phí khám, chữa bệnh trong cơ sở y tế theo quy định;

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về bảo hiểm y tế phù hợp với chương trình kế hoạch công tác hàng năm và nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền giao bổ sung;

c) Thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo; giải quyết các vướng mắc phát sinh và xử lý theo thẩm quyền các vi phạm pháp luật về bảo hiểm y tế.

2. Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh và các ngành có liên quan:

a) Trao đổi thông tin với các sở ngành có liên quan trong việc giải quyết các vướng mắc phát sinh trong thực hiện chính sách bảo hiểm y tế; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của tổ chức công dân liên quan đến chính sách bảo hiểm y tế;

b) Tổng hợp báo cáo và tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá về thực hiện pháp luật về bảo hiểm y tế; kiến nghị, đề xuất ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Điều 8. Bảo hiểm xã hội tỉnh

1. Là cơ quan chủ trì tham mưu và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho

các đối tượng được hưởng chế độ bảo hiểm trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, cụ thể:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến quy định về chính sách, pháp luật về chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp thuộc phạm vi thẩm quyền được giao, nâng cao nhận thức pháp luật về thực hiện các chế độ bảo hiểm cho các đối tượng quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 1 Quy chế này;

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch tổ chức tập huấn nghiệp vụ về chế độ chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; bảo hiểm thất nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về chế độ bảo hiểm theo lĩnh vực được giao.

c) Giải quyết tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất đối với người lao động và người sử dụng lao động trong những đơn vị gặp khó khăn phải tạm dừng sản xuất, kinh doanh theo hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

2. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế và các sở ngành có liên quan:

a) Xây dựng và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt các chương trình, kế hoạch, đề án thực hiện bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh;

b) Tổ chức triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho các đối tượng thuộc quyền quản lý đảm bảo kịp thời, đúng quy định;

c) Xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và đáp ứng yêu cầu quản lý trên địa bàn tỉnh; xử lý hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp;

d) Thực hiện chi trả chế độ bảo hiểm y tế và cơ chế chi trả chi phí khám, chữa bệnh trong cơ sở y tế theo quy định của UBND tỉnh;

đ) Giải quyết những khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của tổ chức công dân về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp;

e) Tổng hợp báo cáo và tổ chức sơ kết, tổng kết, thi đua khen thưởng về thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng lao động và cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh.

Điều 9. Sở Tài chính

1. Tham mưu giúp UBND tỉnh bố trí ngân sách đóng, hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho các nhóm đối tượng theo quy định của pháp luật;

2. Phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan Bảo hiểm xã hội tham mưu, xây dựng các quy định về thực hiện chính sách, pháp luật về chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành;

3. Hướng dẫn các đơn vị, tổ chức có liên quan lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán nguồn kinh phí về thực hiện chính sách, pháp luật về chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được thụ hưởng từ ngân sách nhà nước hàng năm;

4. Thực hiện thanh quyết toán và chuyển kinh phí kịp thời, đầy đủ vào quỹ bảo hiểm y tế, quỹ bảo hiểm thất nghiệp cho các đối tượng được ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp;

Điều 10. Cục thuế tỉnh Lào Cai

Tạo điều kiện cho cơ quan Bảo hiểm xã hội nắm số liệu các đơn vị sử dụng lao động có đăng ký mã số thuế (bao gồm tổng quỹ lương và số lao động hưởng tiền lương, tiền công của từng đơn vị quyết toán thuế) để quản lý mức đóng, số người đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

Điều 11. Các cơ quan thông tin, truyền thông

Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng để nhân dân, người lao động nắm bắt và chủ động tham gia.

Điều 12. Các sở, ngành khác có liên quan

1. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tổ chức tuyên truyền chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các quy định của tỉnh cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên,.. thuộc phạm vi quản lý được biết và thực hiện.

2. Triển khai, thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật; đề xuất, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền trong thực hiện cơ chế, chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện tại địa phương.

3. Phối hợp với các ngành chức năng trong hoạt động thanh tra, kiểm tra thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; giải quyết các khiếu nại tố cáo liên quan đến việc thực hiện chế độ, chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với các tổ chức, cá nhân.

Điều 13. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

1. Chủ trì phối hợp với các ngành có liên quan xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trong hệ thống công đoàn và công chức, viên chức, lao động.

2. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các địa phương kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Tổng hợp những khó khăn, vướng mắc và những đề xuất, kiến nghị (nếu có) trong triển khai, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trong hệ thống công đoàn và trong công chức, viên chức, lao động gửi các sở, ngành: Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế và Bảo hiểm xã hội tỉnh để đề xuất cấp có thẩm quyền bổ sung, sửa đổi,…

Điều 14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

1. Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của chính sách an sinh xã hội và các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Chỉ đạo các cấp Hội chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương trong phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyên, bảo hiểm y tế hộ gia đình.

2. Tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp liên quan đến quyền lợi, lợi ích chính đáng, hợp pháp của tổ chức, cá nhân; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết vướng mắc, khiếu nại, tố cáo và giải pháp thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

Điều 15. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Chủ trì ban hành kế hoạch, chương trình hành động thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của địa phương.

3. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thuộc quyền quản lý tuyên truyền, hướng dẫn, thực hiện các quy định, chính sách, pháp luật về Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; kiểm tra, xử lý vi phạm của tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, nhất là những tổ chức, cá nhân nợ, chậm đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

4. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Y tế và các sở ngành có liên quan thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; kiểm tra, rà soát hồ sơ giải quyết hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; giải quyết những khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của tổ chức công dân về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

5. Tổng hợp báo cáo, đánh giá về thực hiện pháp luật bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; kiến nghị, đề xuất ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Kinh phí, nguồn nhân lực thực hiện hoạt động phối hợp

1. Kinh phí phục vụ công tác phối hợp thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp sử dụng từ nguồn ngân sách trong dự toán hằng năm được cấp có thẩm quyền phân bổ cho từng cơ quan, đơn vị theo nhiệm vụ được phân công, phân cấp.

2. Hội nghị tổng kết hàng năm, giai đoạn và hội thảo cấp tỉnh được hỗ trợ từ ngân sách địa phương và từ Quỹ bảo hiểm thuộc chuyên đề theo qui định hiện hành.

Điều 17. Chế độ báo cáo, trao đổi thông tin và sơ kết, tổng kết

1. Chế độ báo cáo:

a) Định kỳ 6 tháng, hàng năm và đột xuất (nếu có), Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và một số nhiệm vụ về bảo hiểm y tế với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Y tế tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế;

b) Định kỳ 6 tháng, hàng năm và đột xuất (khi có chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền), Bảo hiểm xã hội tỉnh tổng hợp, báo cáo những bất cập của chính sách, pháp luật; những khó khăn, vướng mắc trong triển khai và kết quả thực hiện chế độ, chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, về bảo hiểm y tế với Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương

binh và Xã hội, Bộ Y tế theo quy định; Bảo hiểm xã hội tỉnh tổng hợp, báo cáo Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

c) Định kỳ 6 tháng, hàng năm và đột xuất (nếu có), Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, báo cáo những bất cập của chính sách, pháp luật; những khó khăn, vướng mắc trong triển khai và kết quả thực hiện chế độ, chính sách trên địa bàn về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, về bảo hiểm y tế với Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế theo quy định.

2. Trao đổi thông tin liên quan đến giải quyết chế độ chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp:

a) Các cơ quan phối hợp cử người đại diện có trách nhiệm trao đổi thông tin trong công tác phối hợp. Khi cần thiết, các cơ quan, đơn vị cần trao đổi bằng văn bản, cơ quan nhận được văn bản trao đổi phải trả lời bằng văn bản để triển khai thực hiện;

b) Trong công tác giải quyết đơn thư, tố cáo, kiến nghị của Tổ chức công dân:

- Đối với những trường hợp đơn, thư do cấp trên chuyển xuống, cơ quan được giao nhiệm vụ phải thụ lý, giải quyết và báo cáo kết quả giải quyết cho cơ quan cấp trên. Trường hợp nội dung giải quyết liên quan đến nhiều cơ quan thì cơ quan chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan để thống nhất hướng giải quyết; nếu yêu cầu giải quyết vượt thẩm quyền thì báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc cơ quan cấp trên có thẩm quyền giải quyết;

- Kết quả giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo cơ quan chủ trì phải gửi cho các cơ quan phối hợp để biết và theo dõi. Trường hợp có văn bản xin ý kiến hoặc trao đổi về việc giải quyết chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, cơ quan được hỏi ý kiến hoặc trao đổi phải trả lời bằng văn bản hoặc trao đổi trong thời hạn xin ý kiến. Quá thời hạn xin ý kiến coi như đồng ý với ý kiến giải quyết của cơ quan chù trì.

3. Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh: Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết chuyên đề, giai đoạn thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật hoặc chỉ đạo của các cơ quan Trung ương.

Điều 18. Điều khoản thi hành

1. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Y tế và các ngành có liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Quy chế này, định kỳ hàng năm báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) về kết quả thực hiện pháp luật về chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh nghiên cứu, xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Doãn Văn Hưởng